

NGHỊ QUYẾT

**Về phê chuẩn phương án sử dụng nguồn 30% tăng thu,
kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;

Xét Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 18/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện về việc báo cáo, đề xuất phương án sử dụng 30% tăng thu và 30% kết dư ngân sách năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 33 /KH-BKTXH ngày 19/7/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn kế hoạch sử dụng nguồn 30% tăng thu, kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022 như sau:

I. Nguồn kết dư ngân sách huyện: 61.858.198 đồng

1. Trích 70% theo quy định để thực hiện dành nguồn cải cách tiền lương: 43.300.739 đồng.

2. Trích 30% còn lại để chi các nội dung theo khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách năm 2015: 18.557.459 đồng.

II. 30% tăng thu ngân sách cấp huyện: 2.167.344.374 đồng

III. Tổng cộng nguồn để chi các nội dung theo khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách năm 2015: 2.185.901.833 đồng (I.2+II)

Phân bổ thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

1. Ủy thác qua Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác: 500.000.000 đồng

2. Phân bổ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thanh toán kinh phí xử lý rác thải trên địa bàn huyện còn thiếu trong năm 2022 và năm 2023 cụ thể như sau:

- Năm 2022: 201.951.284 đồng;

- Năm 2023: 357.950.549 đồng.

3. Phân bổ vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 (đã được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/03/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và kinh phí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023): 1.126.000.000 đồng.

(Đính kèm Phụ biểu chi tiết)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam khoá IV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
 - UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
 - Sở Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
 - TT: Huyện ủy; HĐND huyện;
 - UBND huyện; UBMTTQ huyện;
 - Các đại biểu HĐND huyện khoá IV;
 - Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
 - Thường trực HĐND và UBND các xã;
 - Lưu: VT.
- } (b/cáo)

CHỦ TỊCH



Ngô Văn Sậy



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM**

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ 30% KẾT DƯ, 30% TĂNG THU NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số *AA* /NQ-HĐND ngày *28*/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Số kết dư ngân sách huyện năm 2022	61.858.198	
1	70% kết dư thực hiện cải cách tiền lương	43.300.739	
2	30% kết dư thực hiện theo Khoản 2 Điều 59 Luật ngân sách nhà nước năm 2015	18.557.459	
II	30% tăng thu ngân sách huyện năm 2022	2.167.344.374	
III	Tổng cộng 30% kết dư và 30% tăng thu năm 2022 (I.2 + II)	2.185.901.833	
IV	Phân bổ để thực hiện chế độ chính sách an sinh xã hội	2.185.901.833	
1	Ủy thác qua Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác	500.000.000	
2	Phân bổ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thanh toán kinh phí xử lý rác thải trên địa bàn huyện còn thiếu trong năm 2022 và năm 2023	559.901.833	
-	<i>Năm 2022</i>	<i>201.951.284</i>	
-	<i>Năm 2023</i>	<i>357.950.549</i>	
3	Phân bổ vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 (đã được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/03/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và kinh phí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023), cụ thể:	1.126.000.000	
-	Đối ứng chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023	773.000.000	



STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
-	Đổi ứng chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023	149.000.000	
-	Đổi ứng chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023	204.000.000	